

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A5 NĂM HỌC 2021 - 2022

Giáo viên chủ nhiệm: Phạm Ngọc Thùy An.

Lớp	Họ	Tên	Ngày tháng năm sinh			SBD	Ghi chú
			Ngày	Tháng	Năm		
10A5	Nguyễn Ngọc Minh	An	20	02	2006	109164	
10A5	Bùi Duy	Anh	07	09	2006	90035	
10A5	Đào Duy	Anh	24	12	2006	93599	
10A5	Khiếu Hoàng Nam	Anh	18	11	2006	102489	
10A5	Nguyễn Thị Ngọc	Châu	09	01	2006	122408	
10A5	Trần Hưng Quốc	Đặng	17	11	2006	114260	
10A5	Võ Ngọc Thùy	Dung	07	02	2006	90205	
10A5	Nguyễn Khánh	Hà	04	05	2006	100730	
10A5	Huỳnh	Hào	30	07	2006	104374	
10A5	Nguyễn Thanh	Hiển	17	08	2006	100130	
10A5	Trần Chu Huy	Hoàng	18	11	2006	100802	
10A5	Nguyễn Thái	Khanh	19	02	2006	114433	
10A5	Nguyễn Minh	Khôi	07	03	2006	108372	
10A5	Phạm Minh	Khôi	17	05	2006	90401	
10A5	Võ Thục	Khuê	12	01	2006	114478	
10A5	Nguyễn Giang Vĩ	Kiên	24	11	2006	115207	
10A5	Mai Nguyễn Tuấn	Kiệt	10	09	2006	91339	
10A5	Huỳnh Thị Cẩm	Lê	20	11	2006	165917	
10A5	Trần Phú	Lộc	06	04	2006	100249	
10A5	Lê Thành	Long	27	09	2006	104671	
10A5	Nguyễn Phan Nhật	Minh	22	11	2006	90497	
10A5	Lương Thị Thúy	Ngân	31	10	2006	92159	
10A5	Nguyễn Hoàng Bích	Ngọc	04	04	2006	92177	
10A5	Nguyễn Thanh	Ngọc	02	12	2006	104816	
10A5	Đào Phương	Nguyên	16	02	2006	92188	
10A5	Ngô Hiếu	Nguyên	22	04	2006	92190	
10A5	Văn Uyển	Nhi	23	04	2006	93718	
10A5	Nguyễn Ngọc Minh	Như	10	03	2006	90635	
10A5	Nguyễn Gia	Phúc	04	06	2006	91389	
10A5	Vương Mỹ	Quý	14	09	2006	105017	
10A5	Nguyễn Thành	Tài	05	09	2006	123112	
10A5	Uông Hoàng	Thái	22	01	2006	107163	
10A5	Trương Bảo	Thi	11	04	2006	93534	
10A5	Trần Nhật Thái	Thơ	29	10	2006	100453	
10A5	Trần Nhật Kim	Thư	11	01	2006	101324	
10A5	Trần Nguyễn Gia	Thuận	25	04	2006	94263	
10A5	Huỳnh Công	Tiến	27	12	2006	90842	
10A5	Trần Huỳnh Trọng	Tín	01	09	2006	117165	
10A5	Phan Võ Khánh	Trâm	14	06	2006	122220	
10A5	Nguyễn Thị Thuỳ	Trang	18	01	2006	91234	
10A5	Trần Xuân	Tùng	09	06	2006	91959	
10A5	Tạ Quang	Vinh	05	12	2006	94654	
10A5	Lê Phương	Vy	09	09	2006	91436	
10A5	Nguyễn Ngọc Lan	Vy	10	01	2006	101489	
10A5	Trần Khánh	Vy	22	08	2006	110428	